TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/DS-ST
Ngày: 10-4-2024
V/v tranh chấp đòi lại tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Thỏ

Bà Lê Thị Thúy Kiều

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Tân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa***: Bà Lê Ngọc Niềm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 352/2023/TLST–DS ngày 01 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp đòi lại tài sản. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXXST – DS ngày 14 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị T, sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số MM, đường N, phường T, quận N, thành Phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của bà Hồ Thị T:

1. Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ liên hệ: Khóm B, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Phạm Thị D, sinh năm 1999 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp MP, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ liên hệ: Khóm B, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:*

1. Bà Trần Thị S (Vắng mặt)

2. Ông Sử Thanh H (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số H, khóm V, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Thị D trình bày:

Vào năm 2007 bà Hồ Thị T có cho bà Trần Thị S mượn 02 lượng vàng 24K, mục đích sử dụng chi tiêu trong gia đình, bà S hứa vài ngày sẽ trả. Sau đó bà T nhiều lần liên hệ nhưng bà S hứa sẽ trả nhưng không thực hiện. Đến năm 2020 thì bà T đến gặp vợ chồng bà S và ông Sử Thanh H để đòi vàng thì bà S và ông H có làm "Giấy mượn nợ" hứa đến tháng 12/2021 sẽ trả hết số vàng nêu trên nhưng không thực hiện.

Sau đó bà T có gửi đơn yêu cầu đến Ban nhân dân khóm V, phường B, thị xã N để giải quyết. Tại biên bản đối thoại ngày 25/7/2023 của Ban nhân dân khóm V thì bà S cũng thừa nhận có nợ vàng của bà T.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Phạm Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H trả cho bà Hồ Thị T 02 lượng vàng 24K, tương đương với số tiền là 146.000.000 đồng.

2/ Đối với bị đơn bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H: Từ khi Tòa án thụ lý đến nay, mặc dù đã được thông báo các văn bản tố tụng cho bị đơn biết về nội dung khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không tham gia việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như không tham gia phiên tòa hôm nay nên không có ý kiến trình bày.

3/ / Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về xác định thẩm quyền, thu thập chứng cứ, yêu cầu đương S cung cấp chứng cứ, thủ tục tống đạt văn bản tố tụng, thời hạn chuẩn bị xét xử; Đồng thời tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) và Thư ký tuân thủ trình tự tố tụng tại phiên tòa. Nguyên đơn vắng mặt nhưng có người đại diện tham gia tố tụng là chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt là chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả vàng đã mượn, đồng thời bị đơn có địa chỉ phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp đòi lại tài sản" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Các bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt phiên tòa lần thứ hai không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại

khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn bà Hồ Thị T yêu cầu các bị đơn bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H cùng liên đới trả 02 lượng vàng 24K, tương đương với số tiền 146.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng nguyên đơn đã cung cấp bản chính "Giấy mượn nợ" lập ngày 27/10/2020 cho Tòa án thể hiện các bị đơn bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H có mượn 02 lượng vàng 24K của bà T. Đồng thời tại biên bản đối thoại ngày 25/7/2023 được lập tại nhà bà S thì bà S cũng thừa nhận có mượn 02 lượng vàng 24K của bà T và chữ ký trong "Giấy mượn nợ" là do vợ chồng bà S, ông H ký tên nên Hội đồng xét xử khẳng định hiện nay bị đơn bà S, ông H còn nợ nguyên đơn bà T 02 lượng vàng 24K.

Mặc khác các bị đơn bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H là vợ chồng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 288 của Bộ luật dân sự và Điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình thì các bị đơn bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H có trách nhiệm liên đới để trả nợ cho nguyên đơn bà Hồ Thị T.

Do phía các bị đơn bà S, ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên nguyên đơn bà Hồ Thị T khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H trả 02 lượng vàng 24K (tại thời điểm xét xử 01 lượng vàng 24K (vàng nhẫn) có giá trị là 73.000.000 đồng) tương đương với số tiền là 146.000.000 đồng là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị đơn phải chịu án phí là 7.300.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Tòa án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39;; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 166; Điều 288; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị T.

Buộc các bị đơn bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H có trách nhiệm liên đới trả cho bà Hồ Thị T 02 lượng vàng 24K tương đương với số tiền 146.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Hồ Thị T thì hàng tháng bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

3/ Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị S và ông Sử Thanh H phải chịu án phí là 7.300.000 đồng. Nguyên đơn bà Hồ Thị T không phải chịu án phí.

4/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân S được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trúc Phương